

Số: /UBND-NC

Thái Nguyên, ngày tháng 6 năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện
khoản 3 Điều 10 Nghị định
số 185/2026/NĐ-CP

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; căn cứ tình hình thực tiễn việc tổ chức, hoạt động của thôn, xóm (*sau đây gọi chung là thôn*) trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên hướng dẫn việc xác định quy mô số hộ gia đình đối với thôn có yếu tố đặc thù trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. VỀ NGUYÊN TẮC

1. Việc xem xét, xác định thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù phải bảo đảm đúng quy định của Nghị định số 185/2026/NĐ-CP; phù hợp với điều kiện tự nhiên, lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, kinh tế, xã hội, yêu cầu quản lý địa bàn và đời sống sinh hoạt của cộng đồng dân cư mỗi địa phương.

2. Việc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố phải bảo đảm mục tiêu tinh gọn, hiệu quả, thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội; đồng thời bảo đảm ổn định, từng bước nâng cao đời sống Nhân dân, tăng cường đoàn kết, gắn bó trong cộng đồng dân cư.

3. Đối với các khu vực dân cư phân tán, có điều kiện địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, cần nghiên cứu, đánh giá toàn diện khả năng kết nối, gắn kết, chia sẻ hạ tầng, thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng và điều kiện tiếp cận dịch vụ công với các thôn, tổ dân phố, khu dân cư lân cận; hạn chế việc hình thành, duy trì các khu dân cư sống biệt lập, đơn lẻ nếu không thật sự cần thiết.

4. Trường hợp thôn, tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn chung, việc xem xét duy trì phải có căn cứ rõ ràng về yếu tố đặc thù; không thực hiện duy trì thôn, tổ dân phố có quy mô nhỏ nếu có thể sắp xếp, ghép cụm dân cư với khu vực lân cận mà vẫn bảo đảm thuận lợi cho quản lý, sinh hoạt cộng đồng và đời sống Nhân dân.

5. Việc sắp xếp phải bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu quản lý nhà nước với yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa, phong tục, tập quán, quan hệ cộng đồng, tôn giáo, tín ngưỡng hợp pháp; không làm xáo trộn lớn đời sống dân cư, không làm phát sinh mâu thuẫn, chia rẽ trong cộng đồng.

6. Việc lấy ý kiến Nhân dân, tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến Nhân dân và hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét, quyết định phải thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; bảo đảm tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân trước khi tổ chức thực hiện.

7. Quá trình thực hiện phải gắn với công tác tuyên truyền, vận động, giải thích để Nhân dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp thôn, tổ dân phố; phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người tiêu biểu trong cộng đồng dân cư.

II. TIÊU CHÍ XÁC ĐỊNH THÔN, TỔ DÂN PHỐ CÓ YẾU TỐ ĐẶC THÙ

Thôn, tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP chỉ được xem xét khi có yếu tố đặc thù rõ ràng, có yếu tố thực tiễn, được đánh giá đầy đủ căn cứ các nhóm tiêu chí sau:

1. Địa bàn vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn

Thôn, tổ dân phố thuộc địa bàn có điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội khó khăn; tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số cao; đời sống, phong tục, tập quán, quan hệ cộng đồng có tính đặc thù; việc sáp nhập với thôn, tổ dân phố khác có thể ảnh hưởng lớn đến tổ chức sinh hoạt cộng đồng, giữ gìn bản sắc văn hóa, phong tục, tập quán hoặc hiệu quả quản lý địa bàn.

2. Địa hình chia cắt, giao thông đi lại khó khăn, dân cư sinh sống phân tán

Thôn, tổ dân phố ở khu vực đồi núi, vùng sâu, vùng xa, khu vực bị chia cắt bởi sông, suối, hồ, đèo dốc, rừng, công trình hạ tầng hoặc điều kiện giao thông khó khăn; khoảng cách từ cụm dân cư đến trung tâm thôn, tổ dân phố dự kiến sáp nhập xa, không thuận lợi cho sinh hoạt cộng đồng, tiếp cận dịch vụ công, triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước, quốc phòng, an ninh ở cơ sở.

3. Khu dân cư biệt lập hoặc có yếu tố tự nhiên đặc thù

Thôn, tổ dân phố hoặc cụm dân cư nằm biệt lập, khó kết nối với khu dân cư liền kề; khu vực cách trở bởi điều kiện tự nhiên hoặc hạ tầng. Trường hợp này phải đánh giá kỹ khả năng gắn kết, chia sẻ hạ tầng, thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng, dịch vụ công với các khu dân cư lân cận; chỉ đề xuất duy trì khi thật sự cần thiết và không thể có phương án sắp xếp, ghép cụm dân cư phù hợp hơn.

4. Địa bàn có yêu cầu bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Thôn, tổ dân phố thuộc khu vực trọng điểm về quốc phòng, an ninh; khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù về dân cư, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, an ninh trật tự, phòng chống thiên tai, bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước, công trình trọng điểm hoặc khu vực cần duy trì tổ chức cộng đồng ổn định để phục vụ nhiệm vụ quản lý nhà nước.

5. Khu vực quy hoạch, giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư

Thôn, tổ dân phố thuộc khu vực đang thực hiện quy hoạch, dự án, giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư hoặc có biến động lớn về dân cư trong thời gian ngắn; việc sắp xếp ngay có thể gây xáo trộn không cần thiết hoặc không bảo đảm ổn định tổ chức, đời sống Nhân dân.

6. Khả năng tổ chức hoạt động sau sắp xếp

Việc duy trì thôn, tổ dân phố có quy mô thấp hơn tiêu chuẩn chung phải bảo đảm có phương án tổ chức hoạt động khả thi; không làm phát sinh bất hợp lý về bố trí người hoạt động không chuyên trách, kinh phí, cơ sở vật chất; bảo đảm thực hiện được nhiệm vụ của thôn, tổ dân phố theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường

Tổ chức rà soát, thống kê chính xác số hộ gia đình, dân số, diện tích, vị trí địa lý, điều kiện giao thông, khoảng cách giữa các khu dân cư, thiết chế văn hóa, tình hình dân tộc, tôn giáo, an ninh trật tự và các yếu tố đặc thù khác có liên quan.

Phân loại cụ thể các thôn, tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn quy mô số hộ gia đình theo các nhóm: trường hợp phải sắp xếp, sáp nhập; trường hợp có thể ghép cụm dân cư với khu vực lân cận; trường hợp đề xuất duy trì do có yếu tố đặc thù thật sự cần thiết.

Đối với khu vực dân cư biệt lập, phân tán, phải đánh giá kỹ khả năng kết nối, gắn kết, chia sẻ hạ tầng, nhà văn hóa, trường học, giao thông, sinh hoạt cộng đồng và tiếp cận dịch vụ công với các khu dân cư lân cận; hạn chế đề xuất duy trì hoặc hình thành khu dân cư biệt lập, đơn lẻ nếu có phương án sắp xếp phù hợp hơn.

Quá trình xây dựng Đề án, phương án sắp xếp cần nêu rõ lý do, căn cứ xác định yếu tố đặc thù; phân tích rõ việc đáp ứng các tiêu chí; đánh giá khả năng kết nối, gắn kết, chia sẻ hạ tầng, thiết chế văn hóa, sinh hoạt cộng đồng, trường học, giao thông, dịch vụ công với các khu dân cư lân cận, nhất là đối với khu vực dân cư biệt lập, phân tán; đánh giá tác động của phương án sắp xếp hoặc duy trì đối với quản lý nhà nước, hoạt động cộng đồng dân cư, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, đời sống Nhân dân, phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa.

Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc tôn giáo, Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố trong tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác của số liệu, hồ sơ, căn cứ xác định yếu tố đặc thù, phương án sắp xếp và kết quả tổ chức thực hiện trên địa bàn; kịp thời báo cáo khó khăn, vướng mắc về Sở Nội vụ để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cho ý kiến đối với các trường hợp thôn, tổ dân phố có quy mô thấp hơn tiêu chuẩn chung; đánh giá kỹ sự cần thiết, tính đặc thù, khả năng kết nối với khu dân cư lân cận, tác động đến quản lý nhà nước, quốc phòng, an ninh, đời sống Nhân dân và sự đồng thuận của cộng đồng dân cư.

Tổng hợp khó khăn, vướng mắc, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo đối với những nội dung vượt thẩm quyền hoặc còn có ý kiến khác nhau.

3. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Phối hợp với và các địa phương rà soát, đánh giá các trường hợp thôn, tổ dân phố thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có đông đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có yếu tố tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán đặc thù.

Cho ý kiến đối với các trường hợp đề xuất duy trì thôn, tổ dân phố có quy mô thấp hơn tiêu chuẩn chung do yếu tố dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, phong tục, tập quán; bảo đảm việc sắp xếp phù hợp với yêu cầu ổn định cộng đồng, giữ gìn bản sắc văn hóa, đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo và không làm phát sinh vấn đề phức tạp ở cơ sở.

Phối hợp tuyên truyền, vận động người có uy tín, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc tôn giáo và người tiêu biểu trong cộng đồng tham gia giải thích, tạo sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

4. Công an tỉnh

Phối hợp với các địa phương đánh giá yếu tố an ninh, trật tự, an toàn xã hội, quản lý dân cư đối với các thôn, tổ dân phố thuộc diện sắp xếp hoặc đề xuất duy trì do có yếu tố đặc thù.

Cho ý kiến đối với các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; khu vực có yếu tố tôn giáo, dân tộc, dân cư biến động, khu vực giáp ranh, biệt lập, xa trung tâm hoặc có yêu cầu quản lý dân cư đặc thù.

Chỉ đạo lực lượng Công an cấp xã nắm chắc tình hình địa bàn, kịp thời phát hiện, tham mưu xử lý các vấn đề phát sinh; phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương sắp xếp thôn, tổ dân phố, không để phát sinh điểm nóng, khiếu kiện phức tạp về an ninh, trật tự.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với các địa phương đánh giá các yếu tố liên quan đến quốc phòng, khu vực phòng thủ, phòng thủ dân sự, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và yêu cầu quản lý địa bàn trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương.

Cho ý kiến đối với các thôn, tổ dân phố thuộc khu vực có vị trí trọng yếu về quốc phòng, địa bàn chiến lược, khu vực có địa hình phức tạp, giao thông khó khăn, dân cư phân tán, biệt lập hoặc có yêu cầu đặc thù về bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Chỉ đạo Ban Chỉ huy quân sự cấp xã phối hợp với Công an cấp xã và các lực lượng ở cơ sở nắm tình hình, tham gia tuyên truyền, vận động, bảo đảm ổn định địa bàn trong quá trình sắp xếp.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phối hợp với các địa phương rà soát, đánh giá các yếu tố về lịch sử hình thành, truyền thống văn hóa, phong tục, tập quán, di tích, lễ hội, thiết chế văn hóa, hương ước, quy ước, sinh hoạt văn hóa cộng đồng của thôn, tổ dân phố.

Cho ý kiến đối với các trường hợp việc sắp xếp có thể tác động đến không gian văn hóa, thiết chế văn hóa, hoạt động lễ hội, sinh hoạt tín ngưỡng, phong tục, tập quán, bản sắc văn hóa của cộng đồng dân cư.

Hướng dẫn các địa phương trong quá trình sắp xếp cần quan tâm phương án sử dụng, quản lý, phát huy hiệu quả nhà văn hóa, khu thể thao, thiết chế văn hóa hiện có; bảo đảm sau sắp xếp Nhân dân vẫn được tiếp cận thuận lợi với các hoạt động văn hóa, thể thao, sinh hoạt cộng đồng.

7. Báo và Phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; các cơ quan báo chí, truyền thông, hệ thống thông tin cơ sở

Tăng cường thông tin, tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, yêu cầu và nguyên tắc sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố theo Nghị định số 185/2026/NĐ-CP và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chú trọng các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng tôn giáo, khu vực dân cư biệt lập, nơi có phương án sắp xếp, ghép cụm dân cư hoặc tổ chức lại thôn, tổ dân phố.

Chủ động xây dựng tin, bài, chuyên mục tuyên truyền, phản ánh các địa phương thực hiện tốt, cách làm hay, mô hình hiệu quả trong tạo đồng thuận Nhân dân; kịp thời thông tin chính xác, khách quan, định hướng dư luận đối với những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai.

Trên đây là hướng dẫn một số nội dung thực hiện khoản 3 Điều 10 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP về quy mô số hộ gia đình đối với thôn, tổ dân phố có yếu tố đặc thù trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Đảng ủy các xã, phường;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

Huyenntt\Congvan02.

CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn